

Bản án số: 41/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23-11- 2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Cúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông : Lê Minh Chung

2. Ông: Mai Đức Danh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Cao C - Thư ký Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn tham gia phiên tòa:** ông Lê Ngọc Trung – Kiểm sát viên .

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 207/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2021 về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXX-ST ngày 13 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Trần Thị Lan TH - sinh năm: 1977 (có mặt)

HKTT: TDP Phú Q, phường Nguyên B, TX. Nghi S, Thanh H.

Nơi ở hiện nay: TK6, phường Hải H, TX. Nghi S, Thanh H

- *Bị đơn:* Anh Lê Thế C - sinh năm: 1976 (Vắng mặt)

HKTT: TDP Phú Q, phường Nguyên B, TX. Nghi S, Thanh H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa chị Trần Thị Lan TH trình bày như sau:*** Chị và anh Lê Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nguyên B, huyện Tĩnh G nay là phường Nguyên B, thị xã Nghi S vào ngày 19/9/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C không chịu làm việc, thường xuyên rượu chè, không tu chí làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đã nhiều lần anh C đánh đập chị. Đến nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

***Tại bản tự khai, phiên hòa giải anh Lê Thế C trình bày như sau:*** Về thời

gian, điều kiện kết hôn, địa điểm kết hôn như chị TH trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ sống không thật với chồng, chị TH không biết lo liệu cho gia đình nhà chồng, quá quắt. Chồng hơi nói nặng thì bỏ về nhà mẹ đẻ, mẹ đẻ không khuyên can mà còn chứa chấp dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng kể cả về tình cảm và kinh tế của gia đình. Nay chị TH làm đơn ly hôn anh xác định tình cảm của anh dành cho chị TH không còn nhưng do đứa con nên chưa xác định ly hôn. Đối với chị TH thì không còn sự tôn trọng với anh.

Về con chung: Chị TH và anh C đều xác định có 01 con chung là: Cháu Lê Thế K – Sinh ngày 30/8/2018 kể từ thời điểm sống ly thân cho đến nay chị TH đang trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn cả anh C và chị TH đều có nguyện vọng xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: Chị TH không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với anh C tại bản tự khai anh có yêu cầu chị TH phải trả lại cho anh một số tài sản chung của vợ chồng tuy nhiên tại phiên hòa giải ngày 05/10/2021 và ngày 13/10/2021, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn phát biểu ý kiến:*** Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 51, 56, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Lan TH; Xử cho chị TH được ly hôn với anh Lê Văn C. Về con chung; Giao cháu Lê Thế K – sinh ngày 30/8/2018 cho chị TH trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị TH; Anh C được quyền lui tới thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản; Về tài sản và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Tòa không xét; Về án phí buộc chị TH phải chịu án phí DSST theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Lan TH khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lê Văn C là tranh chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn anh C hiện đang cư trú trên địa bàn thị xã Nghi Sơn nên TAND Thị

xã Nghi Sơn có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 25/8/2021, TAND thị xã Nghi Sơn nhận được đơn khởi kiện của chị Trần Thị Lan TH, do ảnh hưởng dịch covid 19 nên đến ngày 12/9/2021, chị Trần Thị Lan TH mới có đơn đề nghị Tòa án chuyển đơn sang Trung tâm hòa giải TAND thị xã Nghi Sơn và lựa chọn hòa giải viên theo quy định của Luật hòa giải và đối thoại. Quá trình tiến hành hòa giải tại Trung tâm Hòa giải chị TH và anh C không thống nhất được nên có đề nghị chuyển hồ sơ sang Tòa án để thụ lý và giải quyết theo thủ tục chung. Vì vậy ngày 27/9/2021, TAND thị xã Nghi Sơn đã thụ lý vụ án không vi phạm về thời gian xử lý đơn khởi kiện.

Tại phiên tòa lần thứ nhất anh C vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thủ tục đúng theo quy định cho anh C vì vậy HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228 BLTTDS xử vắng mặt anh C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị TH và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyên B, huyện Tĩnh Gi vào ngày 19 tháng 8 năm 2018 nên được công nhận là hôn nhân đúng pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án cả anh C và chị TH đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được tuy nhiên phía chị TH đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn nhưng anh C không đồng ý ly hôn.

Xét nguyện vọng của anh C và chị TH, HĐXX thấy bản thân gia đình anh chị đã xảy ra mâu thuẫn từ lâu, hai vợ chồng không còn tiếng nói chung, anh C cũng thừa nhận trong cuộc sống sau khi kết hôn đã nhiều lần vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cả anh và chị TH đều không còn quan tâm đến nhau. Xác minh tại chính quyền địa phương xác nhận anh C thường xuyên uống rượu say, không tu chí làm ăn điều này chứng tỏ cuộc sống không hạnh phúc nếu có kéo dài thì tình cảm vợ chồng cũng không thể hàn gắn, vì vậy HĐXX quyết định chấp nhận yêu cầu của chị TH là có căn cứ phù hợp với các Điều 51 và 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: chị TH và anh C thống nhất trong quá trình chung sống có 01 con chung là: Lê Thế K – Sinh ngày 30/8/2018. Cả anh C và chị TH đều có nguyện vọng nuôi con tuy nhiên xét điều kiện thực tế cháu Lê Thế K mới được 38 tháng tuổi, chị TH là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu trong thời gian sống ly thân, bản thân chị TH hiện đang làm việc tại Công ty giày Annora có mức thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi dưỡng cháu K, anh C là lao động tự do, không có nguồn thu nhập ổn định. Bản tính hay rượu chè và không chịu tu chí làm ăn điều này chính quyền địa phương có xác nhận. Vì vậy HĐXX quyết định giao cháu Lê Thế K cho chị TH nuôi là hoàn toàn phù hợp với điều kiện thực tế cũng như theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị TH không yêu cầu anh C đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị nên HĐXX Không xem xét.

Anh C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, chị TH không được ngăn cấm.

[4] Về tài sản: Quá trình giải quyết các đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản và công nợ chung nên HĐXX không xem xét và giải quyết.

[5] Về án phí: Buộc chị TH phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, b khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 BLTTDS ;

Căn cứ vào các Điều 51, 56; khoản 1, 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Lan TH

**1. Về hôn nhân:** Xử cho chị Trần Thị Lan TH được ly hôn với anh Lê Văn C.

**2. Về con chung:** Chị Trần Thị Lan TH và anh Lê Văn C có một con chung: Cháu Lê Thế K – Sinh ngày 30/8/2018. Giao cháu Lê Thế K – Sinh ngày 30/8/2018 cho chị TH trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Anh C được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

**3. Về tài sản:** Chị TH và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**4. Về án phí:** Buộc chị TH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0013836 ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị TH đã thi hành xong phần án phí.

**5. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai có mặt chị TH vắng mặt anh C. Chị TH được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử lại theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CC.THA-DS thị xã Nghi Sơn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND phường Nguyên Bình,  
TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Cúc**